

Số: 1210 TTTr-UBND

Quảng Trị, ngày 24 tháng 3 năm 2020

TỜ TRÌNH

Về việc Đề nghị ban hành Nghị quyết về mức thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa khi chuyển mục đích từ đất chuyên trồng lúa sang sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VII, kỳ họp thứ 14

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa khi chuyển mục đích từ đất chuyên trồng lúa sang sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT

1. Cơ sở pháp lý

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa;

Căn cứ Nghị định số 62/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều nghị định số 35/2015/Đ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BTC ngày 21/01/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa.

2. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Căn cứ khoản 2 Điều 2 Thông tư số 18/2016/TT-BTC ngày 21/01/2016 của Bộ Tài chính quy định: *Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và đơn vị liên quan căn cứ điều kiện cụ thể tại địa phương báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp có nghị quyết về thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa tại địa phương.*

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM

1. Mục đích

Nhằm quy định mức thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa khi chuyển từ đất chuyên trồng lúa nước sang sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp làm cơ sở cho cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện nghĩa vụ theo quy định của pháp luật về đất đai.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

- Việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật phải tuân thủ các nguyên tắc của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Quy định mức thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Thông tư số 18/2016/TT-BTC ngày 21/01/2016 của Bộ Tài chính và tình hình thực tế tại địa phương.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

Ngày 06/12/2019, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 46/NQ-HĐND về việc thông qua kế hoạch tổ chức các kỳ họp Hội đồng nhân dân năm 2020; Trong đó, HĐND tỉnh xem xét, cho ý kiến về việc Quy định mức thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Kế hoạch của HĐND tỉnh, Sở Tài chính xây dựng dự thảo Nghị quyết gửi lấy ý kiến tham gia của các Sở, Ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố; đồng thời đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh để lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân.

Sau khi tiếp thu ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị, địa phương về dự thảo Nghị quyết; Sở Tài chính hoàn thiện dự thảo gửi Sở Tư pháp thẩm định.

Trên cơ sở ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Tài chính tiếp thu, chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo gửi UBND tỉnh thông qua tại phiên họp toàn thể UBND tỉnh, trình HĐND tỉnh xem xét thông qua.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG

Nghị quyết gồm 03 Điều được bố cục như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Nghị quyết này quy định về thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa khi chuyển đổi đất chuyên trồng lúa nước sang sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong nước; tổ chức, cá nhân nước ngoài được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích từ đất chuyên trồng lúa nước sang sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp.

b) Tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thu, nộp, quản lý và sử dụng tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa.

Điều 2. Mức thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa

1. Các đối tượng quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 1 phải nộp tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa vào ngân sách nhà nước.

2. Mức thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa = Tỷ lệ phần trăm (%) (x) diện tích (x) giá của loại đất trồng lúa, trong đó:

- Tỷ lệ phần trăm (%) xác định số thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa tối thiểu bằng 50%. Giao UBND tỉnh quyết định mức cụ thể áp dụng cho từng địa bàn trong tỉnh.

- Diện tích là phần diện tích đất chuyên trồng lúa nước chuyển sang đất phi nông nghiệp ghi cụ thể trong quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất từ đất chuyên trồng lúa nước sang đất phi nông nghiệp của cơ quan có thẩm quyền.

- Giá của loại đất trồng lúa tính theo Bảng giá đất đang được áp dụng tại thời điểm chuyển mục đích sử dụng đất do Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị ban hành.

3. Quản lý, sử dụng kinh phí thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa:

Khoản thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa tại Khoản 2 Điều này nộp vào ngân sách cấp tỉnh để quản lý, sử dụng cho nhiệm vụ bảo vệ, phát triển đất trồng lúa phù hợp với điều kiện của địa phương theo nội dung chi quy định tại Khoản 4 Điều 1 Nghị định số 62/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu HĐND tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa VII, Kỳ họp thứ 14 thông qua ngày... tháng... năm 2020 và có hiệu lực từ ngày... tháng... năm 2020./.

UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VII, kỳ họp thứ 14 xem xét, thông qua./.

(Kèm theo dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh)

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ban: KT-NS, Pháp chế HĐND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, Tư pháp;
- Lưu VT, TM.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hà Sỹ Đông